

Số: 532 /BC-UBND

Ninh Phước, ngày 05 tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO

**Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ,
công chức, viên chức thuộc huyện Quý III năm 2023**

Thực hiện Quyết định số 44/2020/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 57/2022/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức ban hành kèm theo Quyết định số 44/2020/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận;

Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước báo cáo kết quả đánh giá như sau:

Số cán bộ, công chức, viên chức thuộc huyện: 347 người

- Xếp loại A: 203 người
- Xếp loại B: 126 người
- Xếp loại C: 07 người
- Xếp loại D: 02 người
- Thai sản: 03 người
- Đi học: 05 người
- Nghỉ không lương: 01 người.

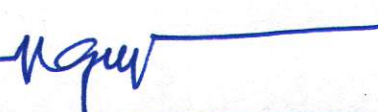
(Kèm theo Bảng tổng hợp chi tiết kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức thuộc huyện Quý III năm 2023)./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Phòng, ban thuộc huyện;
- Các đơn vị, sự nghiệp thuộc huyện;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, PNV.

CHỦ TỊCH




Bạch Văn Nguyên

**BẢNG TỔNG HỢP MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN
CHỨC THUỘC HUYỆN QUÝ III NĂM 2023**

(Kèm theo Báo cáo số 532 /BC-UBND ngày 25/9/2023 của UBND huyện Ninh Phước)

STT	Đơn vị/Họ tên CCVC (Liệt kê cụ thể từng phòng, ban chuyên môn thuộc đơn vị)	Quý III/2023			Kết quả đánh giá	Ghi chú
		Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I	Lãnh đạo huyện (HĐND huyện, UBND huyện)					
1	Bạch Văn Nguyên - Chủ tịch UBND huyện	A	A	C	B	
2	Ngô Khánh - Phó Chủ tịch UBND huyện	A	A	A	A	
3	Nguyễn Hữu Đức - Phó Chủ tịch UBND huyện	A	A	C	B	
4	Lộ Anh Tuấn - Trưởng Ban Dân tộc	A	A	A	A	
5	Võ Thành Đào - Phó Trưởng Ban KT-XH	A	A	A	A	
6	Trịnh Thị Kim Thông - Phó Ban Pháp chế HĐND	A	A	A	A	
II	Văn phòng HĐND-UBND huyện					
1	Lê Văn Miên	A	A	A	A	
2	Nguyễn Đình Thường	A	B	A	A	
3	Mai Thị Phương	A	A	A	A	
4	Kiều Ngọc Loan	A	A	A	A	
5	Châu Thị Thanh Thủy	A	A	A	A	
6	Đổng Văn Tốt	B	B	B	B	
7	Nguyễn Thị Hồng Nhung	A	A	A	A	
8	Huỳnh Thị Thu Ngọc	A	A	A	A	
9	Nguyễn Thị Vân	A	A	A	A	
10	Nguyễn Tấn Đạt	C	B	A	C	
11	Nguyễn Thị Thanh	A	A	A	A	
III	Phòng Nội vụ					
1	Huỳnh Thành Phương - Trưởng phòng	A	A	A	A	
2	Lưu Hoàng Lũy - Phó Trưởng phòng	A	A	A	A	
3	Đỗ Thanh Nhựt - Phó Trưởng phòng	A	A	A	A	
4	Nại Thị Minh Châu	A	A	A	A	
5	Huỳnh Thị Liêm	A	A	A	A	
6	Từ Thị Hoàng Huỳnh	A	A	A	A	
IV	Phòng Tư pháp					
1	Nguyễn Thị Yến Thu - Trưởng phòng	A	A	C	B	
2	Sầm Thị Như Tuyền - Phó Trưởng phòng	A	A	C	C	
3	Lương Thị Đức Hạnh	A	A	A	A	
V	Phòng Kinh tế - Hạ tầng					
1	Trần Văn Hùng - Trưởng phòng	A	A	A	A	
2	Trương Huyền Huy	A	B	B	B	
3	Úc Minh Khoán	A	B	B	B	
4	Mai Thị Ánh Xuân	A	A	A	A	
5	Nguyễn Thị Hoàng Linh	A	A	A	A	
6	Trương Duy Hưng	A	A	A	A	
VI	Phòng Tài nguyên và Môi trường					
1	Bùi Đăng Dũng - Phó phòng phụ trách	C	A	C	C	

STT	Đơn vị/Họ tên CCVC (Liệt kê cụ thể từng phòng, ban chuyên môn thuộc đơn vị)	Quý III/2023			Kết quả đánh giá	Ghi chú
		Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
2	Lê Xuân Vinh	A	A	A	A	
3	Viên Thị Thanh Diệu	A	A	A	A	
4	Nguyễn Khắc Luân	A	A	C	C	
5	Nguyễn Thị Hoài Thương	A	A	A	A	
6	Nguyễn Thị Nữ	A	B	C	C	
VII	Phòng Văn hóa và Thông tin					
1	Võ Minh Tân -Trưởng phòng	A	A	A	A	
2	Nguyễn Thị Quốc Nga	A	A	A	A	
3	Lộ Minh Trứ	A	A	A	A	
VIII	Phòng Nông nghiệp và PTNT					
1	Đàng Năng Tom-Trưởng Phòng NNPTNT	A	A	C	B	
2	Đỗ Thị Thanh Nhân - Phó Phòng NNPTNT	A	A	C	C	
3	Huỳnh Tuấn Anh - Phó Phòng NNPTNT	A	A	A	A	
4	Huỳnh Văn Tùng	A	A	A	A	
5	Lâm Bình Sơn	A	A	A	A	
6	Đổng Văn Nở	A	A	A	A	
IX	Thanh Tra huyện					
1	Nguyễn Thị Phương Ngọc - Chánh Thanh tra	A	A	A	A	
2	Nguyễn Đức Anh - Phó Chánh Thanh tra	A	A	A	A	
3	Đàng Năng Nở	A	A	A	A	
4	Trương Tuấn Tú	A	A	A	A	
5	Lê Thị Mùi	A	A	A	A	
X	Phòng Lao động, Thương binh và XH					
1	Nguyễn Văn Thường - Trưởng phòng	A	A	A	A	
2	Trần Thị Thu Thủy - Phó Trưởng phòng	A	A	A	A	
3	Huỳnh Xuân Rìn - Phó Trưởng phòng	A	A	A	A	
4	Viên Mỹ Quỳnh	A	A	A	A	
5	Kiều Thị An	A	A	A	A	
6	Đỗ Văn Nha	A	A	A	A	
7	Lê Phú Hùng	B	B	B	B	
XI	Phòng Giáo dục-Đào tạo					
1	Lê Thị Mỹ Liên - Phó Trưởng phòng	A	A	A	A	
2	Lưu Tấn Tỵ - Phó Trưởng phòng	A	A	A	A	
3	Nguyễn Quang Minh	A	A	A	A	
4	Thái Thị Minh Hà	A	A	A	A	
5	Khuong Thị Diệu	A	A	A	A	
6	Quảng Nữ Hoàng Gia	A	A	A	A	
7	Lê Thị Minh Ly	A	A	A	A	
8	Nguyễn Hữu Nghĩa	A	A	A	A	
XII	Phòng Tài chính-Kế hoạch					
1	Nguyễn Thanh Sang Trưởng phòng	A	A	A	A	
2	Chế Hoàng Thu Hào - Phó phòng	A	A	A	A	
3	Trương Thanh Hải- Phó phòng	A	A	A	A	
4	Huỳnh Kim Hùng	A	A	A	A	
5	Dương Thị Thu Hồng	A	A	A	A	

STT	Đơn vị/Họ tên CCVC (Liệt kê cụ thể từng phòng, ban chuyên môn thuộc đơn vị)	Quý III/2023			Kết quả đánh giá	Ghi chú
		Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
6	Diệp Dũng Nhân	A	A	A	A	
7	Lê Thị Hồng Quanh	A	A	A	A	
XIII	Trung tâm Phát triển quỹ đất					
1	Châu Tấn Đạt - Giám đốc	A	A	A	A	
2	Cao Văn Dũng	A	A	A	A	
3	Bạch Tường Lam	A	A	A	A	
4	Bạch Thị Kiên	A	A	A	A	
5	Nguyễn Ngọc Mai Dung	A	A	A	A	
XIV	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh huyện					
1	Lê Quang Chính - Giám đốc	A	A	A	A	
2	Đồng Tiến	A	A	A	A	
3	Nguyễn Trọng Thảo	A	A	A	A	
4	Châu Văn Quang	A	A	A	A	
5	Lê Thị Vỹ	A	A	A	A	
6	Quảng Văn Quỳnh Thư	A	A	A	A	
7	Nguyễn Xuân Bảo	A	A	A	A	
8	Nguyễn Thị Kim Oanh	A	A	A	A	
9	Lê Văn Tịnh	A	A	A	A	
10	Nguyễn Văn Hải	A	A	A	A	
11	Trần Thị Thu Loan	A	A	A	A	
12	Đặng Thị Ánh Trúc	A	A	A	A	
13	Trương Ngọc Linh	A	A	A	A	
14	Lê Quang Hào	A	A	A	A	
XV	Trung tâm GDNN-GDTX huyện					
1	Phạm Ngọc Minh	A	A	A	A	
2	Hán Hùng Anh	D	D	D	D	
3	Lê Thị Tuyết Trinh	A	A	A	A	
4	Đinh Thị Sơn Bình	/	/	A	A	
5	Lê Thị Thu Cúc	/	/	A	A	
6	Nguyễn Tấn Dương	/	/	A	A	
7	Đạt Thị Ái Hòa	/	/	A	A	
8	Hán Văn Hòa	/	/	A	A	
9	Nguyễn Thị Thùy Lan	/	/	A	A	
10	Trương Thị Miên	/	/	A	A	
11	Đàng Quang Vương	/	/	A	A	
12	Nguyễn T. Phương Thảo	/	/	A	A	
13	Hán Thị Mi Sa	/	/	A	A	
14	Đàng Năng Vược	/	/	A	A	
15	Lưu Tấn Thành	/	/	A	A	
16	Nguyễn Thị Phương	A	A	A	A	
17	Nguyễn Hoàng Yến Nhi	A	A	A	A	
18	Bùi Phạm Khánh Quỳnh	A	A	A	A	
19	Phan Thị Thu Thùy	A	A	A	A	
XVI	BQL Dự án đầu tư xây dựng huyện					
1	Trương Thanh Đạm - Giám đốc	A	A	A	A	
2	Trương Văn Thắng	B	B	B	B	
3	Đồng Ly	A	A	A	A	

STT	Đơn vị/Họ tên CCVC (Liệt kê cụ thể từng phòng, ban chuyên môn thuộc đơn vị)	Quý III/2023			Kết quả đánh giá	Ghi chú
		Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
4	Đàng Công Danh	A	A	A	A	
5	Vạn Thị Mỹ Linh	A	A	A	A	
6	Phú Hữu Huynh	A	A	A	A	
7	Trương Thị Mỹ Linh	A	A	A	A	
8	Trần Đình Quỳnh Như	A	A	A	A	
9	Lâm Thánh Thiện	A	A	A	A	
10	Lê Thị Yến	A	A	A	A	
XVII	Hội Đồng Y					
1	Trần Công Hiền - Chủ tịch Hội	A	A	A	A	
2	Nguyễn Văn Giai - Phó Chủ tịch Hội	A	A	A	A	
3	Nhiều Quân Hải	A	A	A	A	
XVIII	Hội Chữ Thập đỏ					
1	Nguyễn Văn Thanh - Phó Chủ tịch Hội	A	A	A	A	
2	Lê Thị Hồng Thúy	A	A	A	A	
XIX	Trung tâm Y tế					
1	Quảng Đại Hương - Giám đốc	A	A	A	A	
2	Nguyễn Thị Thùy Hương - Phó Giám đốc	A	A	A	A	
3	Lưu Thị Chiêm Vân - phụ trách Phòng TC - HC	A	A	A	A	
4	Thiên Nữ Kiều Tiên - Phòng TC - HC	A	A	A	A	
5	Lưu Thị Ánh Hương - Phòng TC - HC	A	A	A	A	
6	Thọ Trường Anh - phụ trách Phòng KH - NV	A	B	B	B	
7	Lưu Thị Ngọc Cẩm - Phòng KH - NV	A	A	A	A	
8	Từ Nữ Hoàng Oanh - Phòng KH - NV	A	B	A	A	
9	Trương Hải Chi Lam - phụ trách Phòng TC-KT	A	B	B	B	
10	Lê Trần Thu Thủy - Phòng TC-KT	A	A	B	A	
11	Lê Thị Thương - Phòng TC-KT	A	B	B	B	
12	Đặng Thị Dung - Phòng TC-KT	A	B	A	A	
13	Báo Thị Bích Dung - Phòng TC-KT	A	B	A	A	
14	Lưu Hoàng Diệu - Phòng TC-KT	B	B	B	B	
15	Lộ Xuân Trịnh Cương - phụ trách Phòng Dân số TTGD-ATTP&DD	B	A	A	A	
16	Phạm Thị Trà My - Phòng Dân số TTGD-ATTP&DD	B	A	A	A	
17	Lưu Thị Hoàng Nhi - Phòng Dân số TTGD-ATTP&DD	B	B	B	B	
18	Lâm Nữ Mẫn - Phòng Dân số TTGD-ATTP&DD	B	A	A	A	
19	Lưu Thị Bình Dương - Phòng Dân số TTGD-ATTP&DD	B	B	B	B	
20	Lâm Thị Phận - Phòng Dân số TTGD-ATTP&DD	B	B	B	B	
21	Bạch Ngọc Thuận - Phòng Dân số TTGD-ATTP&DD	A	A	A	A	
22	Quảng Thị Đức Trinh - Phòng Dân số TTGD-ATTP&DD	B	B	B	B	

STT	Đơn vị/Họ tên CCVC (Liệt kê cụ thể từng phòng, ban chuyên môn thuộc đơn vị)	Quý III/2023			Kết quả đánh giá	Ghi chú
		Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
23	Trịnh Thị Hoan - Phòng Dân số TTGD-ATTP&DD	B	A	B	B	
24	Đàng Thị Đặng - Phòng Dân số TTGD-ATTP&DD	B	A	B	B	
25	Trương Nữ Thùy Dương - phụ trách Phòng ĐD & KSNK	A	A	A	A	
26	Bá Thị Thy Vương - Phòng ĐD & KSNK	A	A	A	A	
27	Kiều Thị Mễ - Phòng ĐD & KSNK	A	A	A	A	
28	Đàng Thùy Tôn Dung - Phòng ĐD & KSNK	B	B	B	B	
29	Đồng Thị Tuyết Vân - Khoa Nội tổng hợp	B	B	B	B	
30	Từ Công Trang - phụ trách Khoa Nội tổng hợp	A	B	B	B	
31	Úc M. H. Hạnh Phúc - Khoa Nội tổng hợp	A	A	A	A	
32	Lưu Thị Xuân Diệu - Điều dưỡng trưởng Khoa Nội tổng hợp	A	A	A	A	
33	Lưu Thị Minh Tâm - Khoa Nội tổng hợp	A	B	B	B	
34	Mã Thị Tám - Khoa Nội tổng hợp	A	B	B	B	
35	Khu Thị Mỹ Diệu - Khoa Nội tổng hợp	A	B	B	B	
36	Trương C T T Hà Thịnh - Khoa Nội tổng hợp	A	B	B	B	
37	Báo Thị Lưu Vân - Trưởng Khoa Dược-TTB-VTYT	A	B	B	B	
38	Lê Thị Minh Lưu - Khoa Dược-TTB-VTYT	A	B	B	B	
39	Lê Thị Hoa - Khoa Dược-TTB-VTYT	A	B	B	B	
40	Hàm Thị Xuân Trân - Khoa Dược-TTB-VTYT	A	B	B	B	
41	Mai Toàn Thắng - Khoa Dược-TTB-VTYT	A	A	A	A	
42	Thọ Thùy Hồng Hiền - Khoa Dược-TTB-VTYT	A	A	A	A	
43	Kiều Thị Vinh Kiều - Khoa Dược-TTB-VTYT	A	A	A	A	
44	Sầm Thị Như Trang - Khoa Dược-TTB-VTYT	A	A	A	A	
45	Quảng Thị Hương - Khoa Dược-TTB-VTYT	A	B	B	B	
46	Quảng Đại Công Lý - Khoa Dược-TTB-VTYT	A	B	B	B	
47	Đàng Nữ Myrimảnh - Khoa Dược-TTB-VTYT	A	A	A	A	
48	Lưu Thị Hoàng Thư - Khoa Dược-TTB-VTYT	A	A	A	A	
49	Từ Công Thoại - Phó trưởng Khoa Nhi	B	A	A	A	
50	Lâm Văn Trạch - Khoa Nhi	B	A	B	B	
51	Thiên Hoài Nhi - Điều dưỡng trưởng Khoa Nhi	B	A	B	B	
52	Dương Hoàng Hồng Cẩm - Khoa Nhi	A	B	A	A	
53	Vạn Nữ Uy - Khoa Nhi	A	A	A	A	
54	Thiên Nữ Tường Vy - Khoa Nhi	B	A	A	A	
55	Châu Thị Thu Sang - Khoa Nhi	B	B	A	B	
56	Nguyễn Thị Tường Vy - Khoa Nhi	A	B	A	A	
57	Nguyễn Thị Hồng Lệ - Phó trưởng Khoa Truyền Nhiễm	A	C	A	B	
58	Kiều Kim Khải - Khoa Truyền Nhiễm	A	B	A	A	

STT	Đơn vị/Họ tên CCVC (Liệt kê cụ thể từng phòng, ban chuyên môn thuộc đơn vị)	Quý III/2023			Kết quả đánh giá	Ghi chú
		Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
59	Phú Thị Mỹ Phước - Khoa Truyền Nhiễm	A	C	A	B	
60	Đàng Thị Diễm Nguyên - Khoa Truyền Nhiễm	A	B	A	A	
61	Đàng Thị Kim - Khoa Truyền Nhiễm	A	Ts	Ts	Ts	
62	Quảng Thị Anh Trâm - Khoa Truyền Nhiễm	Ts	Ts	Ts	Ts	
63	Đồng Thị Khoen - Khoa Truyền Nhiễm	A	B	A	A	
64	Thọ Trường Chính - Khoa Truyền Nhiễm	A	B	A	A	
65	Lộ Minh Thư - phụ trách Khoa KSBT-HIV/AIDS	A	A	B	A	
66	Năng Thị Thùy Trinh - phụ trách ĐDT Khoa KSBT-HIV/AIDS	A	A	B	A	
67	Lưu Tiến Sĩ - Khoa KSBT-HIV/AIDS	B	A	B	B	
68	Thiên Hữu Đức - Khoa KSBT-HIV/AIDS	B	B	B	B	
69	Phú Thành Quận - Khoa KSBT-HIV/AIDS	B	A	B	B	
70	Trượng Thị Sơn Ca - Khoa KSBT-HIV/AIDS	A	A	B	A	
71	Lâm Anh Kiệt - Khoa KSBT-HIV/AIDS	A	A	A	A	
72	Quảng Trần Hoàng Thi - Khoa KSBT-HIV/AIDS	B	B	B	B	
73	Vạn Thành Út - Khoa KSBT-HIV/AIDS	B	C	C	C	Sai sót trong chuyên môn
74	Châu Thị Thành Dzoanh - Khoa KSBT-HIV/AIDS	B	B	A	B	
75	Đồng Xuân Hạnh - Khoa KSBT-HIV/AIDS	A	A	A	A	
76	Thạch Danh Sing - Khoa KSBT-HIV/AIDS	B	A	A	A	
77	Phú Thị Diễm Lệ - phụ trách Khoa Liên Chuyên Khoa Lê	A	A	A	A	
78	Lộ Xuân Trinh - Khoa Liên Chuyên Khoa Lê	B	B	B	B	
79	Thuận Thị Thanh Thắng - Khoa Liên Chuyên Khoa Lê	Học	Học	Học	Học	
80	Phạm Tấn Phong - Khoa Liên Chuyên Khoa Lê	B	B	B	B	
81	Kiều Thị Mộng Thu - Khoa Liên Chuyên Khoa Lê	A	A	A	A	
82	Bạch Nữ Thanh Tiên - Khoa Liên Chuyên Khoa Lê	A	A	A	A	
83	Huỳnh Thị Cẩm Nhung - Khoa Liên Chuyên Khoa Lê	A	A	A	A	
84	Lâm Anh Chí Khang - Khoa Liên Chuyên Khoa Lê	A	A	A	A	
85	Lâm Văn Khôi - phụ trách Khoa khám bệnh	A	A	A	A	
86	Hải Ngọc Thức - Khoa khám bệnh	B	B	A	B	
87	Quảng Thị Hồng Từu - Khoa khám bệnh	Học	Học	Học	Học	
88	Nữ Nhật Tân - Điều dưỡng trưởng Khoa khám bệnh	B	A	A	A	
89	Dương Thị Kim Khuyến - Khoa khám bệnh	B	A	A	A	
90	Phú Quảng Thu An - Khoa khám bệnh	B	Nghỉ KL		Nghỉ KL	
91	Nguyễn Thị Hương - Khoa khám bệnh	A	B	A	A	
92	Lâm Nữ Nga - Khoa khám bệnh	A	A	A	A	

STT	Đơn vị/Họ tên CCVC (Liệt kê cụ thể từng phòng, ban chuyên môn thuộc đơn vị)	Quý III/2023			Kết quả đánh giá	Ghi chú
		Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
93	Vạn Nữ Nhân - Khoa khám bệnh	A	B	A	A	
94	Trương Nữ Ngọc Trâm - Khoa khám bệnh	B	A	A	A	
95	Kiều Thị Thu Chiêm - Khoa khám bệnh	B	A	A	A	
96	Hồ Thị Thu Hà - Khoa khám bệnh	A	A	A	A	
97	Quảng Đại Thu - phụ trách Khoa Cấp Cứu-Hồi sức tích cực và chống độc	A	A	A	A	
98	Lưu Hải Đăng - TYT Phước Hữu	Học	Học	B	B	
99	Lưu Đại Tài - Khoa Cấp Cứu-Hồi sức tích cực và chống độc	A	B	B	B	
100	Lê Văn Tâm - Khoa Cấp Cứu-Hồi sức tích cực và chống độc	A	A	B	A	
101	Nguyễn Thị Huệ - Khoa Cấp Cứu-Hồi sức tích cực và chống độc	A	B	A	A	
102	Nguyễn Tấn Lương - Khoa Cấp Cứu-Hồi sức tích cực và chống độc	B	A	A	A	
103	Đàng Nữ Huyền Trâm - Khoa Cấp Cứu-Hồi sức tích cực và chống độc	A	A	A	A	
104	La Thị Hồng Nhung - Khoa Cấp Cứu-Hồi sức tích cực và chống độc	B	A	B	B	
105	Hán Thị Đô La - Khoa Cấp Cứu-Hồi sức tích cực và chống độc	Học	Học	Học	Học	
106	Trương Thị Bích Chi - Khoa Nội tổng hợp	A	A	A	A	
107	Trương Quang Vũ - phụ trách Khoa Ngoại TH	B	A	A	A	
108	Đàng Năng Thuận - Khoa Ngoại TH	A	A	C	B	
109	Kiều Thị Thùy - điều dưỡng trưởng Khoa Ngoại TH	B	B	A	B	
110	Đổng Văn Tài - Khoa Ngoại TH	A	A	A	A	
111	Đạt Minh Vững - Khoa Ngoại TH	A	B	A	A	
112	Lưu Thị Dứt - Khoa Ngoại TH	B	B	A	B	
113	Đổng Xuân Vân - Khoa Ngoại TH	B	B	C	B	
114	Bá Quang Thạch - Khoa Ngoại TH	B	B	A	B	
115	Lưu Ngọc Hiền - trưởng khoa Khoa CSSKSS	A	B	A	A	
116	Đào Thị Kim Thanh - Khoa CSSKSS	A	B	A	A	
117	Thiên Nữ Thu Hoài - Khoa CSSKSS	A	A	A	A	
118	Dương Nữ Quỳnh Tiên - Nữ hộ sinh trưởng Khoa CSSKSS	A	A	A	A	
119	Đàng Lưu Chiêm Giang - Khoa CSSKSS	B	A	B	B	
120	Nguyễn Thị Huyền Trang - Khoa CSSKSS	A	A	Học	A	
121	Từ Thị Tiến - Khoa CSSKSS	A	B	A	A	
122	Sử Thị Tuấn Trắng - Khoa CSSKSS	B	B	A	B	
123	Tô Thị Thúy Hằng - Phụ trách Khoa Xét nghiệm	B	B	A	B	
124	Quảng Hoài Linh - Khoa Xét nghiệm	A	B	B	B	
125	Dương Thị Mỹ Dung - KTV trưởng Khoa Xét nghiệm	A	A	B	A	
126	Sử Ngọc Luyện - Khoa Xét nghiệm	A	B	B	B	
127	Đàng Thị Bạch Tuyết - Khoa Xét nghiệm	A	A	B	A	
128	Đàng Ngọc Hoàng Minh - Khoa Xét nghiệm	B	A	A	A	
129	Thọ Tấn Lợi - trưởng Khoa CĐHA	A	A	B	A	
130	Thạch Hữu Giản - Khoa CĐHA	B	A	B	B	
131	Thuận Thị Thanh Tuyền - Khoa CĐHA	A	B	A	A	
132	Huỳnh Đan Chi - điều dưỡng trưởng Khoa CĐHA	B	A	A	A	

STT	Đơn vị/Họ tên CCVC (Liệt kê cụ thể từng phòng, ban chuyên môn thuộc đơn vị)	Quý III/2023			Kết quả đánh giá	Ghi chú
		Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
133	Lưu Quang Tuấn - Khoa CDHA	Học	Học	Học	Học	
134	Lâm Xuân Lành - Khoa CDHA	Học	Học	Học	Học	
135	Lộ Thành Cân - Khoa CDHA	B	A	A	A	
136	Thuận Thị Thọ - Khoa CDHA	A	A	B	A	
137	Trương Nữ Ngọc Quỳnh - Khoa CDHA	A	B	B	B	
138	Lưu Ngọc Triết - Khoa CDHA	A	B	A	A	
139	Đỗ Thành Duyên - phụ trách Khoa YHCT - PHCN	A	A	A	A	
140	Trương Tường Vi - Khoa YHCT - PHCN	A	A	A	A	
141	Dương Thị Thảo - điều dưỡng trưởng Khoa YHCT - PHCN	A	A	A	A	
142	Trần Thị Diễm - Khoa YHCT - PHCN	A	A	A	A	
143	Trương Nữ Ngọc Yến - Khoa YHCT - PHCN	B	B	TS	B	
144	Hứa Nhật Hoài - Khoa YHCT - PHCN	B	B	B	B	
145	Phú Thanh Đông - trưởng trạm TYT Phước Dân	B	B	B	B	
146	Huỳnh Long Quyền - phó tr.trạm TYT Phước Dân	B	B	B	B	
147	Ninh Thị Trâm Xung - TYT Phước Dân	B	B	B	B	
148	Nguyễn Tăng Phần - TYT Phước Dân	B	B	B	B	
149	Trương Thị Phú Hoàng - TYT Phước Dân	B	B	B	B	
150	Thọ Thị Mỹ Thuận - TYT Phước Dân	B	B	B	B	
151	Phú Thị Mỹ Kiều - TYT Phước Dân	B	B	B	B	
152	Lê Thị Minh Tâm - TYT Phước Dân	B	B	B	B	
153	Kiều Văn Tứ - trưởng trạm TYT Phước Hữu	A	B	B	B	
154	Đồng Duy Công - phó tr.trạm TYT Phước Hữu	B	B	B	B	
155	Quảng Thị Như Ý - TYT Phước Hữu	B	B	B	B	
156	Đàng Thị Kim Thoa - TYT Phước Hữu	B	B	B	B	
157	Đàng Lưu Chiêm Gianh - TYT Phước Hữu	B	B	B	B	
158	Đàng Nữ Kim Doanh - TYT Phước Hữu	B	B	B	B	
159	Phú Thị Ly Ước - TYT Phước Hữu	TS	TS	TS	TS	
160	Sử Thị Như Tám - TYT Phước Hữu	B	B	B	B	
161	Nguyễn Hữu Đức - TYT Phước Hữu	B	B	B	B	
162	Thuận Thị Hoàng Mân - TYT Phước Hữu	B	B	B	B	
163	Vạn Ngọc Trại - trưởng trạm TYT Phước Thái	A	B	B	B	
164	Vạn Minh Oanh - phó tr.trạm TYT Phước Thái	B	B	B	B	
165	Bá Thị Nhậu - TYT Phước Thái	B	B	B	B	
166	Đồng Thị Kim Sáng - TYT Phước Thái	B	B	B	B	
167	Phú Trà Hoa Nữ JaNi - TYT Phước Thái	B	B	B	B	
168	Hán Trương Mỹ Thư - TYT Phước Thái	B	B	B	B	
169	Quảng Thị Như Ý - TYT Phước Thái	B	B	B	B	
170	Sử Ngọc Uyên Chi - TYT Phước Thái	A	A	B	A	
171	Nại Thành Giữ - TYT Phước Thái	B	B	B	B	
172	Trương Long - Trưởng trạm TYT Phước Thuận	A	A	A	A	
173	Võ Thị Thu Hương - phó tr.trạm TYT Phước Thuận	B	A	B	B	
174	Ngô Thị Thanh Yên - TYT Phước Thuận	B	A	B	B	
175	Phan Thị Minh Hằng - TYT Phước Thuận	A	A	B	A	
176	Quảng Thị Xuân Thùy - TYT Phước Thuận	B	A	B	B	
177	Nguyễn Thị Cẩm Tiên - TYT Phước Thuận	Page 8	A	B	B	

STT	Đơn vị/Họ tên CCVC (Liệt kê cụ thể từng phòng, ban chuyên môn thuộc đơn vị)	Quý III/2023			Kết quả đánh giá	Ghi chú
		Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
178	Tô Thị Minh Thư - TYT Phước Thuận	B	A	A	A	
179	Nguyễn Thị Hồng Sương - TYT Phước Thuận	B	A	B	B	
180	Phan Thị Ngọc Bích - trưởng trạm, TYT Phước Vinh	B	B	B	B	
181	Đàng Tấn Phi - phó tr.trạm, TYT Phước Vinh	B	B	B	B	
182	Đổng Thị Mỹ Vinh - TYT Phước Vinh	B	B	B	B	
183	Hàm Nữ Trang Xem - TYT Phước Sơn	D	B	B	D	vi phạm chính sách dân số
184	Lê Phúc Đan - TYT Phước Vinh	B	B	B	B	
185	Phú Thị Mỹ Thiện - TYT Phước Vinh	B	B	B	B	
186	Nguyễn Thị Ngọc Thơm - TYT Phước Vinh	B	B	B	B	
187	Phạm Đình Trinh - trưởng trạm, TYT Phước Sơn	B	B	B	B	
188	Phạm Phương Hồng Khanh - phó tr.trạm, TYT Phước Sơn	B	B	B	B	
189	Trương Thị Mỹ Dung - TYT Phước Sơn	B	B	B	B	
190	Trượng Tấn - TYT Phước Sơn	B	B	B	B	
191	Nguyễn Thụy Ái Ngân - TYT Phước Sơn	B	B	B	B	
192	Đàng Nữ Chăm Pa - TYT Phước Sơn	B	B	B	B	
193	Hán Nữ Diễm Ngọc - TYT Phước Sơn	TS	B	B	B	
194	Sử Thị Khoảnh - TYT Phước Vinh	B	B	B	B	
195	Đổng Ngo - trưởng trạm, TYT Phước Hậu	B	B	B	B	
196	Sử Thị Trung - TYT Phước Hậu	B	B	B	B	
197	Dương Ngọc Ân - TYT Phước Hậu	B	B	B	B	
198	Vạn Thị Ánh Thuệ - TYT Phước Hậu	B	B	B	B	
199	Vạn Thị Nhã Phương - phó tr.trạm, TYT Phước Hậu	B	B	B	B	
200	Đàng Lưu Chiêm Giang - TYT Phước Hậu	B	B	B	B	
201	Đàng Thị Lệ Chi - TYT Phước Hậu	B	B	B	B	
202	Phú Thị Duyên - TYT Phước Hậu	B	B	B	B	
203	Đàng Văn Khôi - trưởng trạm, TYT Phước Hải	A	A	A	A	
204	Trần Hữu Ánh - TYT Phước Hải	B	B	B	B	
205	Trượng Thị Hôn - TYT Phước Hải	B	B	B	B	
206	Châu Thị Mỹ Siêng - phó tr.trạm, TYT Phước Hải	A	A	A	A	
207	Lưu Thị Kim Trang - TYT Phước Hải	A	B	B	B	
208	Thiên Thị Trà - TYT Phước Hải	B	A	B	B	
209	Lê Cẩm Quỳnh - TYT Phước Hải	B	B	B	B	
210	Phạm Văn Minh - trưởng trạm, TYT An Hải	B	B	B	B	
211	Lê Thị Tường Viên - TYT An Hải	B	B	B	B	
212	Kiều Thanh Âm - TYT An Hải	B	B	B	B	
213	Nguyễn Thị Hoàng Quyên - TYT An Hải	B	B	B	B	
214	Nguyễn Duy Khôi - TYT An Hải	B	B	B	B	
215	Bùi Thị Hải Yến - TYT An Hải	B	B	B	B	
216	Trần Thùy Tường Ngân - TYT An Hải	B	B	B	B	